

Công ty Cổ phần Damsan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CV số: 30032021-1/TCKH

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế  
TNDN năm 2020 công ty mẹ

Thái bình, ngày 30 tháng 03 năm 2021

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước**  
**- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh**  
**- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Thực hiện Thông tư số 155/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần DAMSAN. giải trình kết quả kinh doanh năm 2020 của Công ty mẹ có số lợi nhuận sau thuế giảm 9.69% so với năm 2019 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Tăng giảm (%)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,554,401	1,945,113	(20.09)
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	280	-	
3.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,554,120	1,945,113	(20.10)
4.	Giá vốn hàng bán	1,521,546	1,904,308	(20.10)
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	32,574	40,805	(20.17)
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	48,138	55,161	(12.73)
7.	Chi phí tài chính	34,298	36,524	(6.10)
8.	Chi phí bán hàng	10,719	11,480	(6.63)
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20,614	18,921	8.95
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	15,080	29,040	(48.07)
11.	Thu nhập khác	16,016	3,576	347.86
12.	Chi phí khác	1,708	950	79.79
13.	Lợi nhuận khác	14,308	2,626	444.86
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	29,646	31,666	(6.38)
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2,006	1,061	89.07
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	27,640	30,605	(9.69)

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 giảm 5.86% so với năm 2019 Nguyên nhân:

- Tổng doanh thu giảm so với cùng kỳ năm trước: 20.09%
- Giá vốn hàng bán giảm so với cùng kỳ năm trước: 20.10%
- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm so với cùng kỳ năm trước: 20.10%

Nguyên nhân do năm 2020 ảnh hưởng của dịch Covid -19 ảnh hưởng trực tiếp làm:





+ Giá bán thành phẩm sợi cotton bình quân giảm 15% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu tài chính giảm 12.73 % so với cùng kỳ năm trước
- Chi phí tài chính giảm 6.10% so với cùng kỳ năm trước
- Chi phí bán hàng giảm 6.63 % so với cùng kỳ năm trước.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 8.95% so với cùng kỳ năm trước.
- Thu nhập khác từ hoạt động thanh lý TSCĐ tăng 347.86% so với cùng kỳ năm trước

Các nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty giảm 9.69% so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng,

**Nơi nhận:**

- Như đề gửi;
- Lưu.....

**CHỦ TỊCH HĐQT**



CHỦ TỊCH H.Đ.Đ.Đ.T  
*Vũ Huy Đông*





Công ty Cổ phần Damsan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CV số: 30032021-2/TCKH

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế  
TNDN hợp nhất năm 2020

Thái bình, ngày 30 tháng 03 năm 2021

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước**  
**- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh**  
**- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Thực hiện Thông tư số 155/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần DAMSAN. Giải trình kết quả kinh doanh năm 2020 Hợp nhất của Công ty Công ty có số lợi nhuận sau thuế tăng 195.12 % so với cùng kỳ năm 2019 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Tăng giảm (%)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,339,291	1,705,142	(21.46)
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	280	0	
3.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,339,010	1,705,142	(21.47)
4.	Giá vốn hàng bán	1,275,630	1,648,339	(22.61)
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	63,380	56,803	11.58
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	28,587	31,608	(9.56)
7.	Chi phí tài chính	45,855	48,894	(6.22)
8.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	758	462	64.08
9.	Chi phí bán hàng	10,751	11,480	(6.36)
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	22,383	21,479	4.21
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	13,737	7,019	95.71
12.	Thu nhập khác	16,110	3,576	350.49
13.	Chi phí khác	1,746	957	82.38
14.	Lợi nhuận khác	14,364	2,619	448.51
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	28,101	9,637	191.58
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	3,672	1,296	183.25
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-14	59	(124.00)
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	24,442	8,282	195.12

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2020 tăng 195.12 % so với cùng kỳ năm 2019.  
Nguyên nhân:

- Tổng doanh thu giảm so với cùng kỳ năm trước: 24.16%
- Giá vốn hàng bán giảm so với cùng kỳ năm trước: 22.61%
- Lợi nhuận gộp tăng so với cùng kỳ năm trước 11.58%

Nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch Covid -19 ảnh hưởng trực tiếp làm:





- + Giá bán thành phẩm sợi cotton bình quân tăng 15% so với cùng kỳ năm trước.
- Doanh thu tài chính giảm 9.56% so với cùng kỳ.
- Chi phí tài chính giảm : 6.22% so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng giảm: 6.36% so với cùng kỳ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng : 4.21% so với cùng kỳ.
- Thu nhập từ thanh lý bán TSCĐ tăng 350.49% so với cùng kỳ

Các nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty tăng 195.12% so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng,

**Nơi nhận:**

- Như đề gửi;
- Lưu.....

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T**  
*Vũ Huy Đông*

